

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỐNG NHẤT
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2024/HS-ST

Ngày: 15-5-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỐNG NHẤT, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Ngọc Thành

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Trung

Ông Nguyễn Thành Lam

- Thư ký phiên tòa: Bà Quách Thị Khuyến - *Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất.*

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hằng - *Kiểm sát viên.*

Ngày 15 tháng 5 năm 2024, tại Hội trường xét xử A- Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 83/2024/TLST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2024/QĐXXST-HS ngày 12/4/2024, thông báo về việc thay đổi thời gian xét xử số 01/2024/TB-TA ngày 24/4/2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Vương Thái H**, sinh năm: 1998, tại tỉnh Đồng Nai; CCCD số 075098003582; Nơi cư trú: Ấp V, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Con ông Nguyễn Thái Đ, sinh năm 1959 và con bà Vương Thị L, sinh năm 1970; Bị cáo là con thứ ba trong gia đình có 04 anh em; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ công an huyện Thống Nhất từ ngày 10/11/2023 cho đến nay.

2. Họ và tên: **Nguyễn Minh Q**, sinh năm: 2003, tại tỉnh Đồng Nai; CCCD số 075203016250; Nơi cư trú: Ấp V, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Con ông: Nguyễn Hữu L, sinh năm 1977 và bà Phạm Thị P, sinh năm 1977; Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có 03 anh em, Vợ: Trần Nguyễn Băng T, sinh năm 2003; có 01 con sinh năm 2023;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ công an huyện Thống Nhất từ ngày 10/11/2023 cho đến nay.

3. Họ và tên: **Nguyễn Thành N**, sinh năm: 1994, tại tỉnh Đồng Nai; CCCD số 075094008964; Nơi cư trú: Ấp Phúc Nhạc 2, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Thợ sơn nước; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Con ông: Nguyễn Thành Đ, sinh năm 1969 và con bà Mai Thị Thanh L, sinh năm 1975; Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có 03 anh em, Vợ: Phạm Thị Kiều T, sinh năm 1990; có 01 con sinh năm 2022;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ công an huyện Thống Nhất từ ngày 10/11/2023 cho đến nay.

(Các bị cáo đều có mặt tại phiên tòa).

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Vương Thị L, sinh năm 1970; Địa chỉ: Ấp V, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

2. Bà Nguyễn Thị Tuyết N, sinh năm 1980; Địa chỉ: Ấp V, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

3. Chị Phạm Thị Kiều T, sinh năm 1990; Địa chỉ: Ấp G, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

4. Ông Nguyễn Hữu L, sinh năm 1977; Địa chỉ: Ấp V, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

(Bà L, chị T, ông L có mặt, bà N vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 10/11/2023, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại nhà của Nguyễn Vương Thái H thuộc ấp Võ Đồng 1, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai có các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Công an huyện T đã tiến hành kiểm tra hành chính tại địa điểm trên, phát hiện tại phòng ngủ của Nguyễn Vương Thái H, H đang sử dụng trái phép chất ma túy cùng Nguyễn Thành N và Nguyễn Minh Q. Tiến hành lập biên bản người phạm tội quả tang và thu giữ tang vật: 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng quần tròn; 01 đĩa hình tròn bằng thủy tinh màu trắng đựng 01 một ít chất bột màu trắng (nghĩ là ma túy); 01 thẻ căn cước công dân của H; 01 túi nylon chứa tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy) thu dưới nệm ngủ; 01 loa nghe nhạc màu đen. Công huyện T đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Vương Thái H, Nguyễn Thành N, Nguyễn Minh Q về hành vi “tàng trữ trái phép chất ma túy” và “tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, niêm phong tang vật theo quy định của pháp luật. T hành test nhanh chất ma túy, Nguyễn Vương Thái H, Nguyễn Thành N, Nguyễn Minh

Q dương tính với MDMA và Kentamine.

Kết quả điều tra xác định: Nguyễn Vương Thái H, Nguyễn Thành N, Nguyễn Minh Q là đối tượng sử dụng ma túy, là bạn bè quen biết ngoài xã hội. Khoảng 15 giờ ngày 10/11/2023, khi cả 03 đang nhậu ở quán Sơn Thủy Quán (thuộc ấp D, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai) thì H rủ Q và N cùng góp tiền mua ma túy về nhà H cùng sử dụng thì cả 02 đồng ý. Sau đó, H ứng trước số tiền 3.000.000đồng đưa cho Q mua ma túy (Q và N sẽ trả lại cho H sau). Q liên lạc qua dịch vụ Messenger với người tên H (không rõ nhân thân, lai lịch, ở khu vực xã G) hỏi mua K và 01 viên kẹo, H hẹn đến khu vực gần đền thờ Martino (ấp V, xã G) và giao ma túy.

Sau khi có ma túy (gồm 01 viên kẹo và 01 túi Khay), Nguyễn Minh Q về nhà H đưa cho N, N bẻ 01 viên kẹo chia làm 03 phần rồi đưa cho mỗi người 1/3 viên để sử dụng. Nguyễn Vương Thái H vào bếp lấy ra 01 cái đĩa hình tròn màu trắng bằng thủy tinh, 01 tờ tiền mệnh giá 20.000đồng và 01 cái thẻ căn cước công dân của mình nói N “làm đồ” để cả 03 sử dụng Khay. N đổ một ít Khay lên đĩa, phần còn lại để trong túi nylon rồi giấu dưới đệm trong phòng H. Nhật dùng thẻ căn cước công dân của H nghiền nát ma túy ra và quần tờ tiền mệnh giá 20.000đồng thành ống hút để cả ba sử dụng ma túy. H dùng thẻ căn cước công dân kẻ sẵn ra từng đường để cho Nguyễn Vương Thái H, Nguyễn Thành N, Nguyễn Minh Q sử dụng. Đến 16 giờ 40 phút, khi Nguyễn Vương Thái H, Nguyễn Thành N, Nguyễn Minh Q đang sử dụng trái phép chất ma túy thì bị Công an huyện T đến kiểm tra, phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Vương Thái H, Nguyễn Thành N, Nguyễn Minh Q về hành vi “tàng trữ trái phép chất ma túy” và “tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Quá trình điều tra, Nguyễn Vương Thái H, Nguyễn Thành N, Nguyễn Minh Q đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được.

Căn cứ Kết luận giám định số 2527/KL-KTHS ngày 17/11/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, xác định:

- 01 mẫu tinh thể màu trắng (ký hiệu M1), gửi đến giám định là ma túy, khối lượng: 1,1128 gam; loại Ketamine.

- 01 mẫu tinh thể màu trắng (ký hiệu M2), gửi đến giám định là ma túy, khối lượng: 0,2937 gam; loại Ketamine.(Bút lục số 44).

Quá trình điều tra, các bị cáo Nguyễn Vương Thái H, Nguyễn Thành N, Nguyễn Minh Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Cáo trạng số: 40/CT-VKS-TN ngày 21/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất quyết định truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Vương Thái Tuấn, Nguyễn Thành N và Nguyễn Minh Q về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 255 và điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử các bị cáo Nguyễn Vương Thái H, Nguyễn Thành N và Nguyễn Minh Q về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và

“Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 255 và điểm g khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 55 và Điều 58 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 255 và điểm g khoản 1 Điều 249 Điều 17, Điều 38, Điều 58, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

+ Bị cáo Nguyễn Vương Thái H mức án từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và từ 07 (bảy) năm đến 08 (tám) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của hai tội từ 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/11/2023.

+ Bị cáo Nguyễn Thành N mức án từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và từ 07 (bảy) năm đến 08 (tám) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của hai tội từ 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm 06(sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/11/2023.

+ Bị cáo Nguyễn Minh Q mức án từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và từ 07 (bảy) năm đến 08 (tám) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của hai tội từ 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm 06(sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/11/2023.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử quyết định về án phí hình sự sơ thẩm và xử lý vật chứng.

* Trình bày của các bị cáo Nguyễn Vương Thái H, Nguyễn Thành N, Nguyễn Minh Q tại phiên tòa: Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố, rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ để sớm trở về gia đình, sống có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thống Nhất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét và các tài liệu, chứng cứ thu thập trong quá trình điều tra đủ căn cứ để xác định:

Ngày 10/11/2023, tại ấp V, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Vương Thái H, Nguyễn Thành N, Nguyễn Minh Q đã góp tiền mua ma túy về nhà của Nguyễn Vương Thái H tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” đối với 1,4065 gam; loại Ketamin, thì bị phát hiện và xử lý.

Quá trình điều tra, các bị cáo đều thừa nhận vào ngày 10/11/2023 sau khi nhận về thì các bị cáo cùng góp tiền về mua ma túy về sử dụng. Sau khi có ma túy các bị cáo cùng sử dụng, trong lúc đang sử dụng trái phép chất ma túy thì bị công an huyện T đến kiểm tra, phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Hành vi trên đây của Nguyễn Vương Thái H, Nguyễn Thành N, Nguyễn Minh Q đã phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 255 và điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật và không oan sai cho các bị cáo.

[3] Xét nhân thân các bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Về nhân thân các bị cáo: Các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, phạm tội lần đầu đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, Hội đồng xét xử cần xem xét, giảm nhẹ cho các bị cáo một phần tương ứng khi quyết định hình phạt, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, giúp các bị cáo yên tâm cải tạo tốt thành công dân biết tuân thủ pháp luật.

[4] Về quyết định hình phạt: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên cần tiếp tục cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội để các bị cáo có thời gian suy nghĩ về hành vi phạm tội của mình, tự giác cải tạo, học tập, lao động trở thành công dân sống lương thiện, có ích cho xã hội và biết tuân thủ pháp luật.

Đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy thì do các bị cáo cùng thực hiện và việc cất dấu ma túy các bị cáo đều biết nên mức hình phạt của các bị cáo là ngang nhau.

Tuy nhiên, về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo H thực hiện với vai trò là người chủ mưu, rủ rê, sử dụng địa điểm và trực tiếp ứng tiền để mua ma túy. Do đó, việc quyết định mức hình phạt của bị cáo H cao hơn bị cáo N và Q, bị cáo N và Q có hình phạt ngang nhau, như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Về các hành vi có liên quan trong vụ án

Về nguồn gốc ma túy Nguyễn Vương Thái H, Nguyễn Thành N, Nguyễn Minh Q tổ chức sử dụng, Nguyễn Minh Q mua của đối tượng tên Hoàng (không rõ nhân thân, lai lịch), có đặc điểm: Cao khoảng 1,65m, da ngăm đen. Tiến hành xác minh tại Công an xã G nhưng chưa xác định được đối tượng H. Cơ quan CSĐT Công an huyện T sẽ tiếp tục xác minh, khi có thông tin về đối tượng Hoàng sẽ tiến hành làm việc, xử lý theo quy định của pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng:

+ Cần tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định là M1=1,0714 gam ma túy loại ketamine và M2=0,2394 gam ma túy loại ketamine được hoàn lại theo Kết luận giám định số 2527/KL-KTHS ngày 17/11/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, 01 đĩa tròn bằng thủy tinh màu trắng.

+ Cần tịch thu sung công 01 tờ tiền mệnh giá 20.000đồng, 01 loa nghe nhạc màu đen là những đồ vật được các đối tượng sử dụng tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

+ 01 (một) chiếc xe mô tô Sirius BKS 60B7 – 09402, qua xác minh là xe của chị Phạm Thị Kiều T, chị T không biết Nguyễn Minh N (chồng chị T) sử dụng xe trên để đi sử dụng ma túy. Xác định không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thống Nhất đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định.

+ 01 (một) xe đạp điện màu đỏ, do ông Nguyễn Hữu L mua để cho em của Q đi học, ông L không biết việc Q sử dụng ma túy và sử dụng chiếc xe trên làm phương tiện để đi sử dụng ma túy. Xác định không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan CSĐT Công an huyện T đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định.

+ 01 (một) xe hiệu Atila BKS: 60U7 - 0961 (đã qua sử dụng) của chị Nguyễn Thị Tuyết N (Sinh năm 1980, HKTT: ấp V, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai), chị N không biết Q sử dụng để đi mua ma túy, Cơ quan CSĐT Công an huyện T đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định.

+ 01 (một) ĐTDĐ hiệu Iphone 11 Pro màu vàng (đã qua sử dụng) thu giữ của Nguyễn Vương Thái H, qua điều tra không liên quan đến hành vi phạm tội. Cơ quan CSĐT Công an huyện T đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định.

+ 01 (một) ĐTDĐ hiệu Iphone 5 SE màu trắng (đã qua sử dụng) của Nguyễn Thành N, không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan CSĐT Công

an huyện Thống Nhất đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định.

+ 01 (một) ĐTDĐ hiệu Iphone 7 màu xám (đã qua sử dụng), Nguyễn Minh Q đã sử dụng để thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy với đối tượng tên Hoàng. Cần tịch thu sung công.

+ 01 thẻ căn cước công dân tên Nguyễn Vương Thái H Cơ quan CSĐT Công an huyện Thống Nhất đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định.

[7] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Vương Thái H, Nguyễn Thành N, Nguyễn Minh Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

[8] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất tại phiên tòa là phù hợp với tài liệu chứng cứ của vụ án nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b, khoản 2, Điều 255, điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 55 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Vương Thái H, Nguyễn Thành N, Nguyễn Minh Q phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” và “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Về hình phạt:

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Vương Thái H 01 (một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 07 (bảy) năm 04 (bốn) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của hai tội là 08 (tám) năm 04 (bốn) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/11/2023.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành N 01 (một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 07 (bảy) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của hai tội là 08 (tám) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/11/2023.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Q 01 (một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 07 (bảy) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của hai tội là 08 (tám) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/11/2023.

2. *Về vật chứng vụ án:* Căn cứ Điều 46 và Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy Ma túy còn lại sau giám định là M1=1,0714 gam ma túy loại ketamine và M2=0,2394 gam ma túy loại ketamine được hoàn lại theo Kết luận giám định số 2527/KL-KTHS ngày 17/11/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, 01 đĩa tròn bằng thủy tinh màu trắng.

+ Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 tờ tiền mệnh giá 20.000đồng, 01 loa nghe nhạc màu đen và 01 điện thoại Iphone 7 màu xám (đã qua sử dụng).

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 02/5/2024 giữa Công an huyện Thống Nhất và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thống Nhất).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Vương Thái H, Nguyễn Thành N, Nguyễn Minh Q mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Nguyễn Vương Thái H, Nguyễn Thành N, Nguyễn Minh Q và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát ND H. Thống Nhất;
- Cơ quan CSĐT CA H. Thống Nhất;
- Cơ quan THA HS H. Thống Nhất
- Nhà tạm giữ CA H. Thống Nhất;
- Thi hành án DS H. Thống Nhất;
- Người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Phan Ngọc Thành

